UBND HUYỆN CAM LỘ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BAN CHỈ ĐẠO GIẢM NGHÈO Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02 /KH - BCĐGN *Cam Lộ, ngày 12 tháng 6 năm 2018*

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình

giảm nghèo bền vững năm 2018

Thực hiện Chương trình ký kết công tác trọng tâm năm 2018; Bản ký kết số 01/CTrPHLN huyện ngày 08/3/2018 của UBND-HĐT của UBND và các Hội đoàn thể huyện về việc ký kết thực hiện giải quyết việc làm, đào tạo nghề và giảm nghèo năm 2018. BCĐ giảm nghèo huyện xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá công tác thực hiện giải quyết việc làm, chương trình giảm nghèo năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo bền vững trên địa bàn;

- Phát hiện và đưa ra phương hướng giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo bền vững; tổng hợp các kiến nghị, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững tại địa phương.

2. Yêu cầu:

Kiểm tra, giám sát đảm bảo tính rõ ràng, đầy đủ theo đúng nội dung đề cương kiểm tra để làm căn cứ trong việc đánh giá, kết luận, kiến nghị sau khi kiểm tra, giám sát. Kết quả kiểm tra, giám sát thể hiện bằng văn bản kèm theo số liệu thực hiện theo đúng mẫu biểu quy định.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Phạm vi, đối tượng kiểm tra:

- 9/9 xã, thị trấn.

- BCĐ Chương trình giảm nghèo bền vững các xã, thị trấn.

**2. Nội dung kiểm tra:**

a) Kiểm tra kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững của địa phương (thu thập các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện);

b) Kiểm tra kết quả thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo bền vững trên địa bàn theo nội dung báo cáo ***(đề cương đính kèm).***

c) Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Chương trình phối hợp công tác giảm nghèo bền vững với các hội: Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn thanh niên cơ sở...

**III. THỜI GIAN, THÀNH PHẦN VÀ CÁCH THỨC KIỂM TRA**

**1. Thời gian kiểm tra:** Từ Tháng 6-tháng 8/2018( trưởng đoàn chủ động sắp xếp lịch)

- Thời gian kiểm tra: 01 buổi tại xã và 01 buổi tại thôn, bản, khu phố.

**2. Thành phần Đoàn kiểm tra của huyện:**

- Thành phần tham gia Đoàn kiểm tra gồm 02 đoàn( có thành phần đoàn kèm theo).

- Thành viên BCĐ giảm nghèo phụ trách địa bàn

**3. Cách thức tiến hành kiểm tra:**

- Đoàn kiểm tra làm việc với UBND các xã, thị trấn để nghe địa phương báo cáo tình hình kết quả thực hiện công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề giảm nghèo năm 2018 (kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện; kết quả thực hiện các chính sách có danh sách về số lao động được giải quyết việc làm, các nhu cầu đào tạo nghề trong năm, lồng ghép dự án tác động giải quyết việc làm, đào tạo nghề, giảm nghèo, công tác phối hợp với Hội Nông dân, Hội LHPN, Đoàn thanh niên...).

- Đề ra phương hướng giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức triển khai thực hiện các chính sách; tổng hợp các kiến nghị, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, đồng thời đề xuất các giải pháp để thực hiện hiệu quả công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề và giảm nghèo.

Yêu cầu các thành viên thành viên Ban chỉ đạo Giảm nghèo quan tâm chỉ đạo, theo dõi, nắm bắt tình hình đôn đốc các địa phương thực hiện tốt các mục tiêu giải quyết việc làm, đào tạo nghề và giảm nghèo năm 2018 của huyện./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Nơi nhận:*  - TV. Huyện ủy;  - CT, các PCT.UBND huyện;  - UBMT huyện;  - Các thành viên Ban BCĐ GN huyện;  - Các xã, thị trấn. | | TRƯỞNG BAN  PCT TT.UBND HUYỆN  Trần Anh Tuấn |
|  |  | |

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

*(Kèm theo Kế hoạch số 02/KH-BCĐ của Ban chỉ đạo giảm nghèo huyện*

*ngày 12 tháng 6 năm 2018)*

**5. Đề cương báo cáo:**

- Công tác văn bản chỉ đạo (nêu tên loại, ngày tháng các văn bản).

- Thực trạng tình hình tại địa phương.

- Tình hình triển khai thực hiện Chương trình phối hợp ký kết với các tổ chức Đoàn thể trong công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề, giảm nghèo tại địa phương và kết quả đạt được.

- Kết quả thực hiện, đánh giá hiệu quả tác động của địa phương công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề, giảm nghèo( vốn, nguồn, dự án…).

- Những khó khăn, tồn tại.

- Kế hoạch thực hiện 6 tháng cuối năm 2018.

- Kiến nghị, đề xuất.

- Giới thiệu 1 số hộ có thành viên XKLĐ có kinh tế vững và 1 số hộ có khả năng thoát nghèo để đoàn đến thực tế.

THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

*(Kèm theo Kế hoạch số 02/KH-BCĐ của Ban chỉ đạo giảm nghèo huyện*

*ngày 12 tháng 6 năm 2018)*

---------

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Chức vụ, đơn vị công tác | Địa bàn phân công  Phụ trách chung | |
| 1 | Trần Anh Tuấn | PCT TT UBND huyện |
| 2 | Nguyễn Xuân Hoài | Chủ tịch Hội Nông dân huyện | Trưởng đoàn | Cam An,  Cam Thủy,  Cam Hiếu, TT Cam Lộ, |
| 3 | Nguyễn Thị Thúy Hà | Phó Trưởng phòng LĐTB&XH | Thành viên |
| 4 | Phạm Văn Hồng | Trưởng phòng GD&ĐT | Thành viên |
| 5 | Nguyễn Thế Đức | Chi cục trưởng Chi cục Thống kê | Thành viên |
| 6 | Trần Viết Hưng | Phó Trưởng phòng KT-HT | Thành viên |
| 7 | Đặng Thị Lý | Chủ tịch Hội LHPN | Thành viên |
| 8 | Thái Tăng Hữu | Phó trưởng phòng TC-KH | Thành viên |
| 9 | Nguyễn Thanh Sơn | Trưởng phòng Tư pháp | Thành viên |
| 10 | Lê Văn Vĩnh | Trưởng phòng LĐ-TB&XH | Trưởng đoàn | Cam Thanh  Cam Nghĩa,  Cam Chính,  Cam Tuyền,  Cam Thành |
| 11 | Nguyễn Xuân Ánh | PGĐ, PGD Ngân hàng CSXH | Thành viên |
| 12 | Nguyễn Thị Mỹ Loan | Trưởng phòng Y tế | Thành viên |
| 14 | Trần Vũ Minh | Phó Chủ tịch UBMTTQVN | Thành viên |
| 15 | Nguyễn Diệu Hoàng | Trưởng phòng Nội vụ | Thành viên |
| 16 | Lê Vĩnh Hiền | P. Trưởng phòng VH-TT | Thành viên |
| 17 | Nguyễn Hoàng Oanh | Bí thư Huyện đoàn | Thành viên |
| 18 | Nguyễn Viết Thanh | P.Trưởng phòng NN&PTNT | Trưởng đoàn |
| 19 | Nguyễn Văn Quang | Chủ tịch Hội CCB | Thành viên |